

Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ

Lang Chánh, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị C, sinh năm 1980;

Nơi ĐKKHKT: T16, A4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương;

Nơi ở hiện nay: Số 256/30-40.A2, xã Đ, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Hà Văn N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Làng T, xã G, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị C và anh Hà Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Phạm Thị C và anh Hà Văn N không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị Phạm Thị C và anh Hà Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị C phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố

T, tỉnh Bình Dương theo Biên lai số AA/2016/0053051 ngày 26/10/2020. Chị Phạm Thị C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã N, huyện S;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ VĂN MINH